

Số: 424/2019/QĐST - HNGĐ

Đông Đa, ngày 09 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 615/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Hữu Đ**, sinh năm 1965; Nơi ĐKKTT và cư trú tại: Tập thể T, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Ngô Bích T**, sinh năm 1984; Nơi ĐKKTT và cư trú tại: Số xxx, ngách xxx, phố Đông Tác, phường Kim Liên, quận Đống Đa, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Ngô Bích T đăng ký kết hôn ngày 22/3/2012 tại Ủy ban nhân phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống anh chị hòa thuận đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn kéo dài và ngày càng trầm trọng không thể khắc phục được nên đã ly thân từ năm 2017. Nay anh Đ, chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ và xin được thuận tình ly hôn. Như vậy, thấy mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Hữu Đ và chị Ngô Bích T thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Anh Đ, chị T có 01 con chung, cháu Nguyễn Phương V, sinh ngày 19/8/2013. Ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Phương V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Anh Đ, chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Đ, chị T không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh Đ, chị T phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Đống Đa, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Đ và chị Ngô Bích T.

- **Về con chung:** Xác nhận anh Đ chị T có 01 con chung, cháu Nguyễn Phương V, sinh ngày 19/8/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị khi ly hôn, giao cháu Phương V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 9/2019 cho đến khi con chung trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hữu Đ có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản): Anh Đ, chị T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về các vấn đề khác: Anh Đ, chị T không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Ngô Bích T phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 0008999 ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường Quang Trung;
quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯỢNG